

**Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật**  
(Đính kèm E-TBMT: IB2600090453)

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

**3.1. TCDG công tác cung cấp lắp đặt thiết bị/vật tư:**

TT	Nội dung yêu cầu	Đánh giá	
1	<b>Đặc tính kỹ thuật, tính năng, chất lượng của thiết bị phần mua sắm</b>		
1.1	<p>Đề xuất cụ thể đối với 28 hạng mục thiết bị, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề xuất cụ thể ký mã hiệu, nhãn hiệu, năm sản xuất (vật tư/thiết bị sản xuất từ quý I năm 2025 về sau).</li> <li>- Vật tư/thiết bị cung cấp cho gói thầu này phải đảm bảo mới 100%, chưa qua sử dụng*</li> <li>- Đặc tính, thông số kỹ thuật đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT hoặc TKBVTC.</li> </ul> <p>Danh mục 28 hạng mục thiết bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Cung cấp lắp đặt hệ thống cột bơm, bồn bể:               <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Cột bơm 2 vòi lưu lượng 140-140 lít/phút</li> <li>2. Cột bơm 2 vòi lưu lượng 70-70 lít/phút</li> <li>3. Bể trụ nằm ngang 25m<sup>3</sup> (thép SS400, thân bể dày 6mm, bên ngoài bọc vải thủy tinh 2 lớp, quần nhựa đường 03 lớp + vận chuyển đến công trình + Barem bồn)</li> <li>4. Cung cấp, lắp đặt thiết bị Datalogger</li> <li>5. Cung cấp, lắp đặt máy phát điện 3 pha 15KVA</li> </ol> </li> <li>▪ Hệ thống tự động hóa:               <ol style="list-style-type: none"> <li>6. Tủ điều khiển que đo</li> <li>7. Que đo bể</li> <li>8. Phao đo xăng dầu</li> <li>9. Bộ kit lắp que đo</li> <li>10. Tủ kết nối cột bơm (tích hợp bộ chuyển đổi tín hiệu và hệ thống kết nối POS)</li> </ol> </li> <li>▪ Hệ thống Camera:               <ol style="list-style-type: none"> <li>11. Camera IP thân trụ hồng ngoại chống nước</li> <li>12. Camera IP dome bán cầu hồng ngoại</li> <li>13. Đầu ghi IP 16 kênh POE</li> <li>14. Ổ cứng dữ liệu 4TB</li> </ol> </li> </ul>	Đạt	

TT	Nội dung yêu cầu	Đánh giá	
	<p>15. Tủ Rack 6u Camera H320xW550xD400</p> <p>16. Switch PoE 8 cổng 100M</p> <p>17. Màn hình TV hệ thống camera</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Thiết bị PCCC:</li> </ul> <p>18. Tủ đựng dụng cụ PCCC để sàn có bánh xe KT: 1.400x700x1.200mm"</p> <p>19. Bình chữa cháy bằng bột xe đẩy MFTZ 35</p> <p>20. Bình chữa cháy bằng bột xách tay MFZ 8kg</p> <p>21. Chăn sợi chữa cháy</p> <p>22. Cung cấp, lắp đặt đèn sự cố chiếu sáng gắn trần</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Thiết bị điện công trình:</li> </ul> <p>23. Thiết bị chống sét lan truyền đường nguồn 3 pha 65KA</p> <p>24. Máy giặt cửa trước 10 kg</p> <p>25. Máy sấy thông hơi 9 kg</p> <p>26. Điều hòa 1 chiều Inverter 9.000BTU</p> <p>27. Điều hòa 1 chiều Inverter 12.000BTU</p> <p>28. Tivi phòng nghỉ lái xe</p> <p>(* Mời 100%: Vật tư/thiết bị phải là hàng nguyên đai, nguyên kiện, được sản xuất mới từ nhà sản xuất, chưa từng bị thay thế linh kiện, không phải là hàng tân trang, hàng đã qua sửa chữa hoặc lắp ghép lại</p> <p>Chưa qua sử dụng: Vật tư/thiết bị chưa từng được đưa vào vận hành, khai thác hay sử dụng cho bất kỳ mục đích nào trước khi bàn giao. Điều này loại trừ trường hợp hàng đã dùng thử, hàng đã lắp đặt ở nơi khác, hoặc hàng đã qua tay người tiêu dùng rồi được hoàn trả)</p>		
	Không đề xuất hoặc đề xuất không cụ thể hoặc không đầy đủ một trong các thông tin Ký mã hiệu, Nhãn hiệu, Xuất xứ, Hãng sản xuất và đặc tính kỹ thuật đáp ứng yêu cầu của E-HSMT hoặc TKBVTC		Không đạt
2	<b>Chủng loại vật tư/thiết bị công trình chủ yếu so với yêu cầu của E-HSMT và TKBVTC</b>		
2.1	Đề xuất đầy đủ nhãn hiệu, xuất xứ và đặc tính kỹ thuật các loại vật tư/thiết bị công trình (danh sách các loại vật tư/thiết bị tối thiểu theo bảng tại mục 5 phần III Yêu cầu kỹ thuật); mới 100%; sản xuất từ quý I năm 2025 về sau	Đạt	
2.1	Đề xuất thiếu nhãn hiệu, xuất xứ, đặc tính kỹ thuật; vật tư/thiết bị công trình không đúng chủng loại, vật tư thiết bị không còn mới 100%, vật tư thiết bị sản xuất trước quý I năm 2025.		Không đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Đánh giá	
<b>3</b>	<b>Chương trình mua sắm, đóng gói và bảo quản vật tư thiết bị (gồm thiết bị mua sắm và vật tư/thiết bị công trình)</b>		
3.1	Có chương trình cung ứng (bao gồm bảng tiến độ và thuyết minh) rõ ràng, chi tiết, tin cậy và đáp ứng yêu cầu của TKBVTC hoặc E-HSMT.	Đạt	
	Không đề xuất hoặc chương trình cung ứng (bao gồm bảng tiến độ và thuyết minh) không đáp ứng yêu cầu của TKBVTC hoặc E-HSMT.		Không đạt
<b>4</b>	<b>Tổ chức đảm bảo chất lượng vật tư thiết bị</b>		
4.1	Tổ chức riêng bộ máy nhân sự kiểm tra chất lượng vật tư thiết bị, với quy trình kiểm định chi tiết.	Đạt	
	Không đề xuất hoặc tổ chức riêng bộ máy nhân sự kiểm tra chất lượng vật tư thiết bị không đáp ứng yêu cầu của TKBVTC hoặc E-HSMT		Không đạt
<b>5</b>	<b>Thời hạn bảo hành thiết bị mua sắm và thiết bị công trình</b>		
5.1	Nhà thầu cam kết bảo hành thiết bị với thời hạn bảo hành (theo tiêu chuẩn của Nhà sản xuất), tối thiểu từ 12 tháng trở lên.	Đạt	
	Không có đề xuất hoặc có cam kết nhưng thời hạn bảo hành dưới 12 tháng.		Không đạt

### 3.2. TCDG công tác thi công xây lắp:

STT	Nội dung đánh giá	Đánh giá	
<b>A</b>	<b>Tổ chức mặt bằng và bộ máy quản lý thi công</b>		
<b>1</b>	<b>Thuyết minh biện pháp tổ chức thi công và bố trí lao động</b>		
1.1	Trình bày sơ đồ tổ chức không gian thi công, hợp lý cho CHXD (Thiết bị thi công, lán trại, phòng thí nghiệm, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí cổng ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, chiếu sáng, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công, quản lý công trường, tiến độ thi công...)	Đạt	
	Không trình bày hoặc có trình bày nhưng trình bày thiếu chi tiết hoặc không hợp lý.		Không đạt
1.2	Đề xuất kế hoạch nhân lực, thiết bị phục vụ thi công hợp lý, đầy đủ (thuyết minh về kế hoạch huy động nhân lực, thiết bị, biểu đồ huy động nhân lực, thiết bị tương ứng với từng thời điểm theo tổng tiến độ thi công yêu cầu)	Đạt	
	Thiếu chi tiết, không đầy đủ số lượng lao động hoặc không hợp lý hoặc không đề xuất.		Không đạt

STT	Nội dung đánh giá	Đánh giá	
2	<b>Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý thi công:</b>		
2.1	Trình bày sơ đồ tổ chức rõ ràng, chi tiết thể hiện rõ vai trò, nhiệm vụ của từng vị trí, cơ chế phối hợp giữa các vị trí với nhau và giữa bộ máy kỹ thuật với các bên liên quan	Đạt	
	Trình bày thiếu sơ đồ tổ chức và (hoặc) sơ đồ tổ chức bất hợp lý, không rõ ràng không phù hợp giữa các vị trí với nhau và giữa bộ máy kỹ thuật với các bên liên quan hoặc không trình bày hoặc không đề xuất cụ thể		Không đạt
2.2	Bố trí đủ chỉ huy trưởng; Đội trưởng thi công, Các cán bộ giám sát kỹ thuật chất lượng; Giám sát an toàn lao động, an ninh và môi trường có kinh nghiệm các hạng mục và phần công việc	Đạt	
	Bố trí thiếu từ 01 vị trí hoặc không đề xuất		Không đạt
<b>B</b>	<b>Tổ chức đảm bảo chất lượng và quản lý chất lượng; đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn phòng chống cháy nổ, an ninh công trường</b>		
3	<b>Kế hoạch, quy trình và bộ máy đảm bảo chất lượng thi công</b>		
3.1	Thuyết minh các quy trình đảm bảo chất lượng và quản lý chất lượng, bao gồm: Quản lý vật tư, thiết bị; Quản lý chất lượng cho từng loại công tác thi công xây dựng, lắp đặt; Quy trình lập biện pháp thi công, thi công, kiểm tra, thử nghiệm, thí nghiệm, hiệu chỉnh, chạy thử, nghiệm thu; Kế hoạch kiểm tra chất lượng cho từng thiết bị, hạng mục: nhà thầu trình bày rõ ràng, đầy đủ các quy trình quy phạm về đảm bảo chất lượng và quản lý chất lượng.	Đạt	
	Không thuyết minh hoặc thuyết minh quy trình đảm bảo chất lượng và quản lý chất lượng không đầy đủ, rõ ràng hoặc không đề xuất		Không đạt
3.2	Quy trình quản lý tài liệu, hồ sơ, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán: Nhà thầu thuyết minh quy trình đầy đủ, hợp lý cho từng khâu.	Đạt	
	Không hợp lý hoặc không đề xuất		Không đạt
4	<b>Kế hoạch, quy trình và bộ máy đảm bảo an toàn lao động, an toàn phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường thi công</b>		

STT	Nội dung đánh giá	Đánh giá	
4.1	Đề xuất kế hoạch và các biện pháp đảm bảo an toàn chi tiết cho con người, vật tư và thiết bị thi công trên công trường, phương án phòng chống cháy nổ trong và ngoài công trường, phương án bảo vệ môi trường trong quá trình thi công, an toàn giao thông, an ninh công trường	Đạt	
	Đề xuất không cụ thể, rõ ràng, đầy đủ hoặc không đề xuất		Không đạt
4.2	Có giám sát chuyên trách về an toàn lao động, an ninh và môi trường có kinh nghiệm từ 02 năm trở lên	Đạt	
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên hoặc không đề xuất		Không đạt
4.3	Có kế hoạch trang bị đầy đủ trang thiết bị PCCC, bảo hộ và cấp cứu, đảm bảo sẵn sàng và hoạt động tốt	Đạt	
	Kế hoạch không đầy đủ hoặc không đề xuất, không đảm bảo sẵn sàng và hoạt động tốt		Không đạt
4.4	Có phương án cách ly khu vực thi công thường xuyên, đảm bảo tuyệt đối an toàn trong điều kiện nồng độ hơi xăng dầu cao. Đảm bảo tuyệt đối và tuân thủ các quy định về an toàn PCCN	Đạt	
	Phương án không phù hợp với điều kiện khu vực hoặc không đề xuất, không tuân thủ các quy định về an toàn PCCN.		Không đạt
<b>C</b>	<b>Biện pháp thi công và trang thiết bị phục vụ thi công</b>		
<b>5</b>	<b>Thi công nhà bán hàng, nhà mái che trụ bơm, nhà nghỉ lái xe, sân đường và các hạng mục xây dựng khác</b>		
5.1	Đưa ra giải pháp/quy trình thi công chi tiết với các biện pháp hợp lý, khả thi, đầy đủ (bao gồm thuyết minh và bản vẽ biện pháp thi công).	Đạt	
	Giải pháp/quy trình sơ sài, thể hiện bản vẽ và thuyết minh thiếu sót hoặc không thuyết phục hoặc không đề xuất		Không đạt
5.2	Bố trí mặt bằng thi công hợp lý, không cản trở lưu thông trong công trường	Đạt	
	Bố trí mặt bằng thi công không hợp lý, cản trở hoạt động thi công hoặc không đề xuất		Không đạt
5.3	Thiết bị thi công các công tác chính: đạt chuẩn và đầy đủ	Đạt	
	Thiết bị không phù hợp hoặc không đầy đủ hoặc không đề xuất		Không đạt
<b>6</b>	<b>Thi công lắp đặt hệ thống cấp/thoát nước, hệ thống điện, PCCC và các thiết bị khác.</b>		

STT	Nội dung đánh giá	Đánh giá	
6.1	Quy trình lắp đặt, kiểm tra, thử nghiệm, chạy thử được trình bày chi tiết, phù hợp đáp ứng yêu cầu E-HSMT	Đạt	
	Không đáp ứng yêu cầu E-HSMT, không đề xuất		Không đạt
6.2	Vật tư, thiết bị đưa vào thi công đảm bảo đúng tiêu chuẩn về thiết kế và chất lượng vật liệu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, TKBVTC	Đạt	
	Không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, TKBVTC hoặc không đề xuất		Không đạt
<b>D</b>	<b>Tiến độ thực hiện</b>		
<b>7</b>	<b>Tiến độ hoàn thành gói thầu</b>		
7.1	Bảng tiến độ thực hiện gói thầu chi tiết, khả thi và đáp ứng theo yêu cầu E-HSMT	Đạt	
	Tiến độ thực hiện không chi tiết, khả thi hoặc/và không đáp ứng theo yêu cầu E-HSMT hoặc không đề xuất		Không đạt
<b>E</b>	<b>Bảo hành toàn bộ công trình</b>		
8	Có cam kết bảo hành công trình xây dựng từ 12 tháng trở lên	Đạt	
	Không có cam kết hoặc thời hạn bảo hành công trình xây dựng dưới 12 tháng		Không đạt